

# MỸ THO QUA CA DAO

Lê Công Lý

Dựa kề mệnh mang sông nước Cửu Long, Mỹ Tho như viên ngọc tích tụ tinh khí của biết bao xứ sở xuôi dòng dâng tặng trước khi đổ ra muôn trùng sóng nước Biển Đông. Phải chăng vì vậy mà tiếng Khmer gọi vùng đất này là “Mê-so”, nghĩa là “người con gái có nước da trắng đẹp”, như kết tinh phù sa của ngàn dặm núi rừng?

Chỉ biết chắc rằng Mỹ Tho là nơi “phong hội thủy tụ” nên từ rất sớm đã thu hút biết bao dòng người tụ hội về, làm nên *Mỹ Tho đạị phố*: Người Việt giữ vai trò tiên phong khai hoang phục hoá còn người Hoa thì phát triển thương mại. Hơn ở đâu hết, Mỹ Tho chính là thành quả của mối tình đoàn kết đặc biệt này.

Phố thị Mỹ Tho nằm tại vàm kinh Bảo Định, một thời là nơi đô hội sầm uất, trên bến dưới thuyền với đủ thứ tàu bè của dân tứ xứ:

*Ở chợ Thủ xuống Mỹ Tho buôn bán,  
Gia Định, Sài Gòn không phải quê quán của anh.*

Sách *Gia Định thành thông chí* ghi nhận: “*Chợ phố lớn Mỹ Tho mái ngói cột chạm, phủ đình cao, nha thự rộng, thuyền bè sông biển ra vào, buồm thuyền trông như mắc cửi, thật là nơi đô hội lớn phần hoa huyên nào*”.

Đến thời Pháp thuộc, Mỹ Tho càng trở thành đầu mối của miền Tây lên Sài Gòn với “cầu tàu Lục Tỉnh”, khiến phố thị Mỹ Tho càng thêm phát triển:

*Đền nào cao bằng đền chợ Mỹ,  
Lộ nào kỹ bằng lộ Cần Thơ.*

Từ đó Mỹ Tho trở thành biểu tượng của văn minh đô thị, nơi gặp gỡ giao lưu, hứa hẹn, mong chờ của biết bao cuộc tình:

*Nước chảy re re con cá he nó xoè đuôi phụng,  
Cả tỉnh Mỹ này anh đành bụng có một mình em.*

Hay:

*- Đòng Nai, Châu Đốc, Định Tường,  
Lòng anh sở mộ con gái vườn mà thôi.*

*- Bước xuống bắc Mỹ Tho thấy sóng xô nước nầy,  
Bước lên bờ Rạch Miếu thấy nước chảy cây xanh.  
Anh biết chắc đây là đất châu thành,  
Sao tìm hoài không thấy trong đám bộ hành có em...*

Cùng với kinh Chợ Gạo, kinh Bảo Định trở thành mạch máu giao thông giữa Mỹ Tho và miền Tây với Sài Gòn nên ghe thuyền xuôi ngược như mắc cửi, được nhà thơ Học Lạc ví: “*Buồm giông lên xuống trắng như cò*”. Thời đó ai ở Mỹ Tho cũng thuộc lòng câu hát: “*Mỹ Tho trên ô tô dưới thời ca nô, năm giường lèo lại thêm nệm ấm*”. Bởi vậy mà Mỹ Tho trở thành cái nôi của nghệ thuật cải lương với nhiều rạp hát - casino nổi tiếng như rạp hát thầy Năm Tú, rạp hát Huỳnh Kỳ của Bạch Công Tử (sau đổi tên thành rạp Viễn Trường), hí viện Vĩnh Lợi..., được Xuân Diệu cho là “Hollywood của Nam Bộ”.

Còn tại vàm kinh Bảo Định, biết bao chàng trai cô gái “bán vàm” đã sáng tác nên những câu hò tình tứ:

- Cô gái: *Hò ơ...Đèn Mỹ Tho ngọn xanh ngọn đỏ, đèn Châu Đốc ngọn tỏ ngọn lu. Anh về học lấy chữ Nhu, Chín trắng em cũng đợi, hò ơ... chín trắng em cũng đợi... mười thu em cũng chờ.*

- Chàng trai: *Hò ơ... Đèn Châu Đốc không khơi mà tỏ, Đèn Mỹ Tho gió thổi không mờ. Anh về trải chiếu bàn thờ, Rước em về lạy, hò ơ..., rước em về lạy ông bà để anh cười em.*

Nghề “bán vằm” nổi trôi nơi sông nước nên thật giả lẫn lộn, nạn trộm cắp, móc túi gọi chung là “bồi” cũng theo đó hoành hành, khiến nhiều người phải thanh minh:

*Đã mang lấy tiếng bán vằm,  
Bán thời có bán, điểm đàng thời không.*

Đặc biệt đến đây bắt đầu xuất hiện tiếng còi súp-lê của tàu thủy và xe lửa khiến những cuộc đua tiền nơi cầu tàu, sân ga càng thêm day dứt. Tàu thổi còi lần thứ nhất – gọi là “súp-lê một” – báo cho hành khách chuẩn bị, “súp-lê hai” là thúc giục khách lên tàu và “súp-lê ba” thì bắt đầu khởi hành:

*Tàu súp-lê một còn thương còn nhớ,  
Tàu súp-lê hai còn đợi còn chờ,  
Tàu súp-lê ba tàu ra miền Bắc,  
Anh đi rồi nước mắt em rơi.*

Cũng có những cuộc chia tay “về không nở, ở không đành”, lại có câu “dứt áo ra đi” khiến cho người con gái chỉ còn cách nắm vạt áo người thương mà lời rằng:

*Anh về em nắm vạt áo em la làng,  
Phải để chữ thương chữ nhớ lại giữa đàng cho em.*

Rồi lắng nghe những cuộc chia tay dùng dằng cũng có những câu bộc trực ngang tàng mang nặng dấu ấn của thời “mang gươm đi mở cõi”:

*Đèn Cầu Tàu ngọn lu ngọn tỏ,  
Anh trông không rõ, anh ngỡ đèn màu.  
Rút gươm đâm họng máu trào,  
Để em ở lại, em kiếm thằng nào hơn anh.*

Bởi vậy mà cô gái Mỹ Tho truyền thống vừa hiền lành, đẹp dịu dàng lại vừa dữ dội:

*Gái Mỹ Tho mày tằm mắt phụng,  
Giặc tới nhà chẳng vụng quơ dao.*

Cũng từ Mỹ Tho, nhiều chuyến tàu ngược dòng sông Cửu Long đi Nam Vang xa xôi kéo theo những chuỗi ngày biệt li dằng dặc như chiều dài sóng nước Cửu Long:

*Nước ròng chảy thấu Nam Vang,  
Mù u chín rụng cho chàng biệt li.*

Để rồi đâu đó lại cất lên lời oán trách ngậm ngùi cho mối tình không tròn lời chung thủy:

*Ngó lên chợ Thành có nhiều nam thanh nữ tú,  
Ngó về chợ Cũ đủ các thứ chim.  
Trách ai mọn dạ kiếm tìm,  
Đem lời huyễn hoặc đổi niềm tóc tơ.*

Nhưng cuộc sống thương hồ trôi giạt đó đây vẫn cứ thế tiếp diễn và đầu mối Mỹ Tho vẫn là nơi bao lượt khách đi về, khơi niềm vẫn vương cho người con gái xứ này:

*Cúc mọc dưới sông kê bằng cúc thủy,*

*Sài Gòn xa, chợ Mỹ cũng xa;  
Gởi thơ thăm hết nội nhà,  
Trước là thăm ba má, sau là thăm em.*

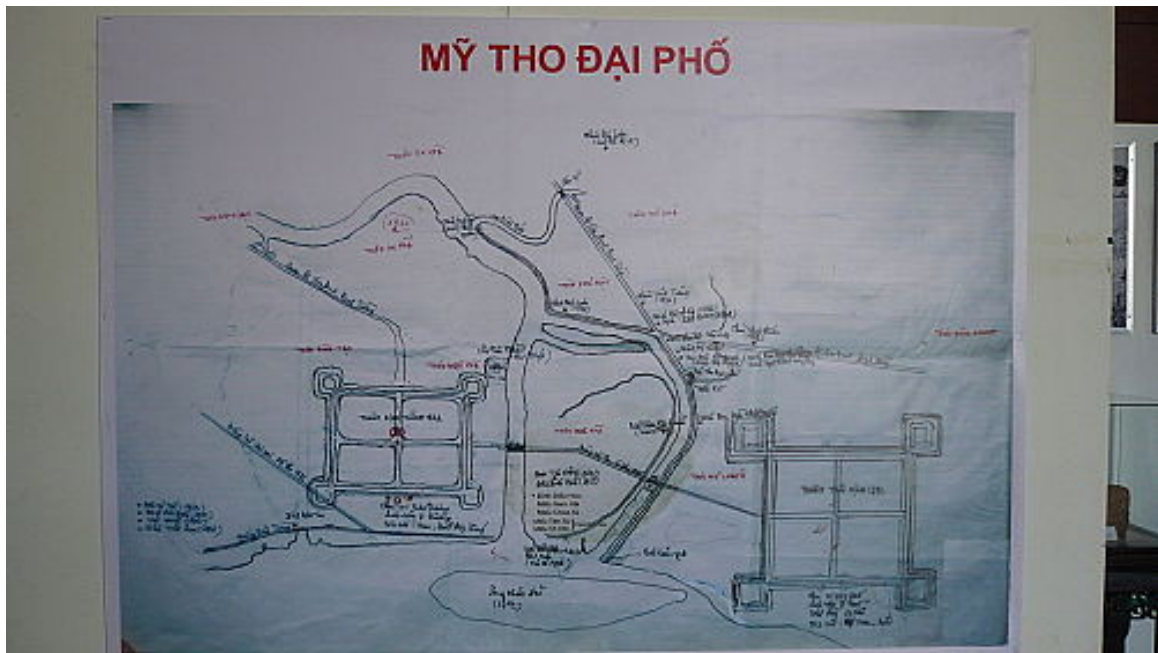
Tưởng đâu câu nói bâng quơ đưa tình ấy chỉ có tác dụng gợi nhớ gợi thương vu vơ, nào ngờ cô gái Mỹ Tho với bản tính hiếu khách, thơn thảo của dân Nam bộ liền nắm lấy, quyết mời anh tới nhà cho bằng được:

*Sài Gòn xa, chợ Mỹ không xa,  
Anh đi phải ghé vô nhà,  
Nghèo em em chịu, làm gà đãi anh.*

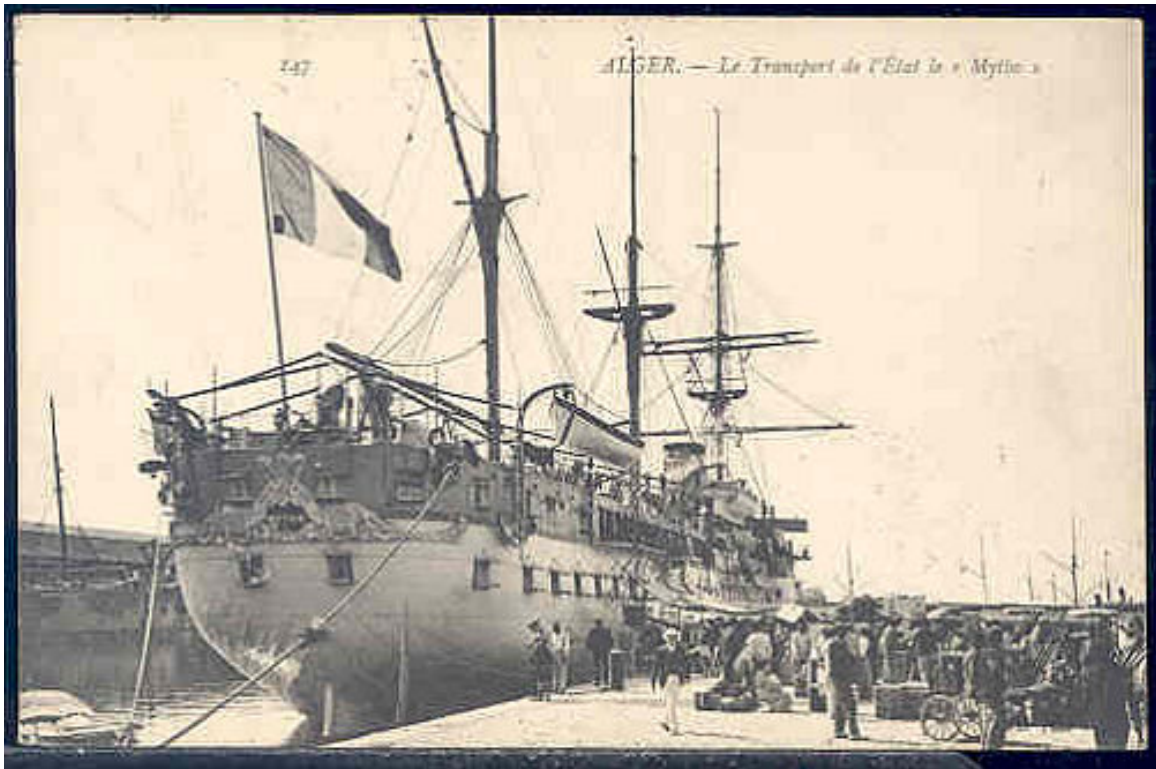
Theo thời gian, vị thế Mỹ Tho đã thay đổi, và những câu ca dao nong nàn tình nghĩa của đất Mỹ Tho giờ không còn lại bao nhiêu, nhưng tình đất tình người lắng đọng lại thì chắc sẽ còn chảy mãi trong nguồn mạch tâm tình từ thế hệ này sang thế hệ khác.



Hình 1: Cổng thành Định Tường.



Hình 2: Sơ đồ Mỹ Tho đại phố (trưng bày tại Hội thảo “Đô thị Mỹ Tho 330 năm”).



Hình 3: Thương thuyền mang tên Mytho tại cảng Alger, Algérie, carte postale 1901.



Young - Nguyen Xuan - 1960s

Panoramio

Hình 4: Rạp hát Viễn Trường.



Hình 5: Hí viện Vĩnh Lợi